



Tuần Báo Vô Vi

22 tháng 12 năm 2013

Số 165

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Tình Thầy Tận Độ
- Tâm Sự với Đức Thầy
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

1. Duyên lành là sao ?
2. Minh tình đạo pháp là sao ?
3. Người khác cố ý hại mình thì mình phải làm sao ?
4. Cơ thể loài người có những gì ?
5. Thông giao là sao ?
6. Tâm giao bình đẳng là sao ?
7. Trọng ân là sao ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 1 tháng 3 năm 1996 1) Hỏi : <i>Duyên lành là sao ?</i> Đáp: Thừa có thực hành thì mới có duyên lành tái ngộ, lui về căn bản thì mới có duyên. Gốc thanh nhẹ sẽ được trở về thanh nhẹ, tức là thuận Trời mà tiến hóa. Nhẹ làm Trời tức là thuận Thiên, nặng tức là nghiệp duyên tại trần, sẽ bị ràng buộc đủ điều. Kệ Không sao gặt hái được tâm siêu Nghiệp lực loay hoay lại có nhiều Cảnh tạm tâm trần không dứt khoát Mê lầm trong khổ tạo thêm phiền.	Ngày 2 tháng 3 năm 1996 2) Hỏi : <i>Minh tinh đạo pháp là sao ?</i> Đáp: Thừa minh tinh đạo pháp là có thực hành phát triển đúng hướng đi của trung tâm bộ đầu, thì mới thấu triệt được nguyên căn nguồn cội của phần hồn là vô cùng. Kệ Quy nguyên thức giác gốc vô cùng Sáng tỏa minh tâm phát triển chung Có một tinh Trời là quý đẹp Bình tâm học hỏi khắp bao vùng.
Ngày 3 tháng 3 năm 1996 3) Hỏi : <i>Người khác cố ý hại mình thì mình phải làm sao ?</i> Đáp: Thừa người khác cố ý hại mình thì mình phải thanh tịnh tìm hiểu sự sai của chính mình mà tự sửa thì mọi sự cố ý của đối phương sẽ tiêu tan, hướng thượng quy nhất luồng tâm điển hòa hợp với trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ, thì mọi sự trở ngại sẽ dần dần tan biến, ngược lại tìm cách đấu tranh thì sẽ bị tiêu hao và thảm bại ở tương lai bỏ xác và không giúp ích cho phần hồn tiến hóa, và tháo gỡ nghiệp duyên. Kệ: Đấu tranh cảm thấy thân phiền động Mơ ước, ước mơ với pháp phông Không đạt không thành tâm loạn động Bình tâm tu học sống thông dong.	Ngày 4 tháng 3 năm 1996 4) Hỏi : <i>Cơ thể loài người có những gì ?</i> Đáp: Thừa cơ thể loài người có tất cả những gì càn khôn vũ trụ có từ nặng tới nhẹ đến nặng, chỉ có tâm và trí là đặc biệt hơn các loài cầm thú, nếu tu thiền hướng về trí ý mà phát triển thì mọi sự trên đời này rất dễ giải quyết, thuận chiều và hợp tình hợp lý. Kệ: Chẳng cần lập luận phân suy diễn Thực hiện công phu tự thức hiện Giải tỏa u buồn tâm xán lạn Thông giao Trời Đất cảm mình yên.
Ngày 5 tháng 3 năm 1996 5) Hỏi : <i>Thông giao là sao ?</i> Đáp: Thừa thông giao là thấu triệt nguyên lý của mọi việc, dũng mãnh cảm thông chẳng có ngấp ngừng, càng tham thiền nhập định càng thông suốt, chỉ có thực hành thiền thì mới hiểu được điều này. Kệ: Quy y thật sự chẳng lầm sai Chẳng loạn chẳng mê tự tiến hoài Đời đạo song hành tâm chẳng động Chung vui thanh tịnh chẳng lầm sai.	Ngày 6 tháng 3 năm 1996 6) Hỏi : <i>Tâm giao bình đẳng là sao ?</i> Đáp: Thừa tâm giao bình đẳng là quý họ như mình, biết được mọi khả năng trên mặt đất này do Trời Đất ân độ hình thành, từ trong kho bí khai triển, xuất ra học đạo. Kệ: Khai thông từ thấp đến cao độ Tự tiến tự tu giải nắm mô Chơn pháp thực hành tâm thức giác Càng tu càng tiến niệm Nam Mô.

Ngày 7 tháng 3 năm 1996

7) **Hỏi :** Trọng ân là sao ?

Đáp: Thừa trọng ân là với người có đức tin đối với cha Trời. Chịu tu thanh nhẹ thì mới biết được sự giá trị của hai chữ trọng ân, đối với cha Trời. Cảm thông nguồn gốc hóa hóa sanh sanh của Ngài, ân độ cùng một lúc.

Kệ:

Thương yêu phát triển vô cùng tận
Tận độ quần sanh hưởng một phần
Ân phước tràn đầy Trời tận độ
Thực hành chơn thật triển ân cần.

Lời Vàng Tiếng Ngọc

TÌNH THƯƠNG

Hôm nay là ngày tôi vắng mặt, nhưng mà âm thanh tôi vẫn đến với các bạn. Sự nhớ nhung, nung nấu, thử thách lần lần, giữa chúng ta trong cái tiềm năng cương quyết tu tịnh, và thành kính tự sửa chữa lấy mình, tương đương cùng một hành động dẫn tiên. Cho nên, chúng ta có một sự nhớ nhung lẫn nhau, đặc biệt trong cái tình thương không có thể tả xiết. Tình thương ấy phải chung chạ nơi sự thất tình lục dục, hay là tiền của, hay là địa vị. Không ! Tình thương của chúng ta là tình thương Vô Vi, trong cái tâm tôi đi tới cái sáng suốt, trong cái không càng không hơn đó là sự sáng suốt. Sự sáng suốt đó mọi người đã và đang có.

Hiện tại chúng ta đang thực thi, để tiến tới thật sự sáng suốt hơn. Cho nên sự sáng suốt đó, nó mền chiếu sự sáng suốt ở bên trên, chứ không phải rằng tình thương giả tạm của thế gian. Nhưng mà chúng ta tu ở đây, mọi người các bạn tuy rằng gặp nhau, kẻ nói qua, người nói lại, trong đó nó có những cái câu trực thanh, có những cái lời nghịch thuận, đó là những cái dẫn giải tiến kinh của bộ óc của mọi người, chứ không phải là nói đó để mà gây gổ, nói ra để mà chê bai. Không ! Nói ra để tìm hiểu, tìm hiểu sự thanh tịnh của người hành giả, thanh tịnh của người đã tu, có người tu một năm, hai năm, có người tu một tháng, hai tháng, để xét với nhau, đo lường với nhau, tìm hiểu lẫn nhau, sự tiến triển, mình đã được thanh tịnh mức nào, chứ không phải sự tiến triển, sự tiến triển phô trương ra bên ngoài. Không đâu ! Sự tiến triển mà các bạn đang dò xét ở

trong cái thiên đường của các bạn đang ngồi đây, là tự ý xét lấy thanh tịnh của mình. Tuy rằng, người đối phương la lô nói việc này, việc kia, việc nọ, nhưng mà ta có thể chịu được không, ta có chấp đối phương không, hay là ta tìm hiểu nơi ta đã được thanh tịnh không? Cho nên, bên phương pháp Vô Vi của chúng ta cần trau dồi sửa đổi trong cái thực tiễn, tự hành. Khai kinh là mở cái thần kinh não hóc, bộ óc của các bạn càng ngày càng sáng suốt. Lúc đó, các bạn mới biết rằng cái sự từ bi, bác ái là gì ! Buông bỏ ra để cho nó hoà cảm với tất cả, rồi nó tìm hiểu nơi tất cả, kết tinh chẳng có bao nhiêu, chỉ có một điểm sáng suốt là xá lợi phát. Cho nên, chúng ta tu ở đây, người chưa đạt được tự ứng khẩu thuyết pháp, thì người đã thực hành trong cái pháp Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Thiên Định. Đó là nó đánh đổ những cái sự trực ô, phức tạp chấp nê¹, rồi nó đi lần lần tới sáng suốt xá lợi mô ni châu xuất phát chúng ta nhắm mắt thấy ánh sáng. Rồi một thời gian sau các bạn cố gắng tu, nó thừa tiếp cái thanh điển ở bên trên. Lúc đó thì bộ đầu hào quang khai mở, thì trong lúc ấy các bạn muốn nói pháp, và dẫn tiến bất cứ một tâm trạng gì đau khổ, tiến về cái không động giải mình, tôi xét thấy không có khó khăn. Nhưng mà trước hết chúng ta phải sửa ta, tu lấy ta và nhờ đối phương mà chúng ta mới được tiên: nhờ vợ chồng, nhờ anh em, nhờ bạn bè, nhờ đạo hữu, trong cái sự kích bác phê bình, để tìm

¹ Chấp nê: Câu nê, không muốn thay đổi.

hiếu cái tâm tánh chúng ta còn chấp họ không. Có nhiều hành động làm cho các bạn khó chịu. Các bạn đã muốn thuyết pháp trong sự tìm hiểu của các bạn, muốn cống hiến cho tất cả những người mới tu, hay là nói cho những người đã tu biết rằng: Tôi đã cố gắng tu cho tôi mới được ngày nay, thì có nhiều bạn nghe được và nhiều bạn không thích bỏ ra đi. Cái chuyện đó là để thử thách, coi thử cái sự thanh tịnh quang chiếu của chúng ta đã đến đâu. Chớ chúng ta không nên nói: ờ người đó chán chúng tôi, người đó ghét tôi. Không ! Bởi vì sự hiểu biết của tôi, là hữu ích cho tôi mà thôi. Còn tôi có thuyết trình ra cho thiên hạ nghe đây nữa, thì tôi cũng đem một phần ảnh hưởng. Nhưng mà người tìm hiểu biết được tôi một, hai, ba, bốn, năm chục phần trăm không biết chừng. Cái đó là tùy nghi sử dụng. Cho nên, chúng ta có cái cơ hội để tương ngộ hàng tuần, gặp nhau hàng tuần để hỏi han về tu tịnh. Nhưng mà đó là có phần thiêng liêng. Phần thiêng liêng là gì? Phần thiêng liêng là phần hồn của các bạn. Khi các bạn đã chấp nhận tu thì các bạn hướng thượng, nghĩ về Tiên Phật, nghĩ về cái cõi thế gian kêu bằng vô hình. Nhưng mà cõi đó là cõi trường cửu, không có ai cướp giết, không có ai phá khuấy. Tiên Phật là nơi an định cho tất cả những phần hồn. Nhưng mà làm sao mới đạt được đến cái cõi đó. Chính mình phải tu, phải sửa, phải tiến, nó mới đạt tới đó. Còn nếu mà chúng ta không chịu tu, không chịu sửa, không chịu tiến, vì một việc chút nhỏ nhen của ngoại cảnh, dư luận thỏ thẻ bên tai chúng ta, mà chúng ta buồn bực người này, buồn bực người kia, buồn bực người nọ, làm sao chúng ta tu được.

Chúng ta học để làm gì? Học để biết những sự việc mà chúng ta chưa biết ngay ở trong trường. Bây giờ chúng ta biết, chúng ta đi chấp thiên hạ là chấp cái gì ? Đó là cái chuyện quá sai lầm. Cho nên, chúng ta đã có một cái phương pháp, và đã có một cơ hội nghiên cứu trực tiếp với những người đã tự khắc phục lấy họ. Ngày nay, họ mới đạt được sự thanh tịnh, hồn nhiên hòa cảm với vũ trụ, hòa cảm với thính không thiêng liêng Trời Phật. Thì cái đường lối đó chúng ta phải đi bằng thứ tự. Tôi thường nói hạ thừa, trung thừa, thượng thừa các bạn phải đi. Nhưng mà các bạn phải vấp phải, bởi vì

trước kia các bạn đã có ngôi vị, có ngôi thứ, có sự thanh tịnh an khương của phần hồn. Nhưng các bạn đã tự động ly khai xuống thế gian, ngậm lấy cái sự chua cay, chất đắng, mặn nồng, ăn phải cái trái cấm mà cam luôn. Nhiều người ngồi đây nói trái cấm tôi ăn trái cấm hồi nào, mà ông nói tôi cam luôn. Chúng ta lần lượt đây rồi các bạn sẽ chứng minh rõ ràng, chính các bạn đã ăn phải trái cấm của Chúa đã nói và cũng như bên Phật đã nói. Hỏi cái trái nào mà trường sanh bất tử? Các bạn công phu đây rồi, các bạn soi hồn, nhắm mắt thấy ánh sáng Mô Ni Châu xuất phát, mà các bạn cương quyết tiến theo cái ánh sáng ở bên trên, đưa nó đi tới cực thanh, cực tịnh, hồn vía tương hội, thì cái quả đó là cái quả trường sanh bất tử. Còn các bạn đem sự sáng suốt của các bạn, khai thác nơi thất tình lục dục, rồi tôi hỏi mình bước xuống cấm giới, thì mình đạt sẽ cái thành quả cấm giới.

Ở thế gian, ngoại cảnh mà làm những điều đó, về thất tình lục dục, công khai giữa chợ, giữa búa họ còn cấm. Còn về cái phần thiêng liêng sáng suốt ở bên trên, mà chúng ta đã chưa biết ta, mà chúng ta tạo thêm một cái đường lối đó. Rồi cái thành quả của thất tình lục dục, nó đã đưa các bạn đi đến đâu ? Chính chúng ta ngồi ở đây, chúng ta mọi người đều đã đang bị cái sự việc đó nó bao vây, và nó đem lại thành quả bất chánh cho nội tâm. Vợ chồng thương yêu sanh con, đau khổ vì con, nhịn nhục vì con, hiểu biết nhưng mà không biết sao nói được, muốn giải quyết cũng chẳng có xong. Đó là các bạn gặp phải một cái thành quả cấm giới, đau khổ lắm! Triền miên nó lôi cuốn kiếp này đến kiếp kia, kiếp kia cho đến kiếp nọ. Hai nơi phân minh rất rõ ràng, quả trường sanh bất tử, là các bạn cương quyết tự khắc phục tu hành, mở phần thanh điển trên bộ đầu, kết tinh xá lợi phát. Đó là một cái thành quả rất đẹp, còn nếu mà các bạn bước tiếp tục, vào cái thất tình lục dục thì cái thành quả đó nó sẽ đi vào triền miên, nan y tại thế.

(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – Sài gòn ngày 3/8/1974)



NHỚ-QUÊN-NHỚ

Được gặp Đức Thầy Lương Sĩ Hằng lần đầu tiên năm Thầy mới qua Honolulu, Hawaii và lần cuối cùng - năm 2009 - được Thầy nhìn tại Montreal đã ghi vào trí nhớ tôi nhiều kỷ niệm khó quên.

Khoảng đầu thập niên 1980 trên hành trình du thuyết qua nhiều tiểu bang nước Mỹ; Đức Thầy Lương Sĩ Hằng đã ghé đến đảo Hạ Uy Di, thành phố Honolulu, Hawaii.

Lần thứ nhất, Thầy thuyết giảng trước gần một trăm người tại thư viện Moiliili. Vì bận lo cho hai tiệm cắt tóc tại khu phố Tàu nên tôi đến trễ, phải ngồi hàng ghế gần cuối phòng. Hỏi thăm người ngồi kế, được biết tên Thầy là Thầy Tám.

Sau khi trả lời câu hỏi của vài người, Thầy Tám nhìn xuống giữa phòng chỉ một bà trung niên - tóc hơi bạc, dáng người cao, ốm - rồi nói: "Kiếp trước bà có tu, trên đỉnh đầu bà có vết lõm, kiếp này rần tu tiếp đi. Bà tên gì ???"

- " Dạ thưa Thầy tui tên Hai, tui lớn nhứt nhà; lấy chồng sớm mà cũng góa chồng sớm, năm 23 tuổi. Có được một con gái đem tui qua đây từ năm 1975. Thầy nói trên đầu tui có cái hũng, sao tui sờ đầu thử ... hồng thầy"

Mọi người quay lại nhìn bà Hai cười + xầm xì nói nhỏ với nhau.

Đức Thầy Lương Sĩ Hằng cũng cười, nói tiếp: " Số bà được hưởng phước lộc kiếp này, bây giờ chỉ còn tiếp tục tu thôi. Bà lên đây tui chỉ cho vết lõm trên đầu bà."

Vừa lúc Thầy Tám để 1 ngón tay trên đỉnh đầu bà Hai, bà ta để một ngón tay kế, chờ Thầy buông tay ra để khỏi mất dấu; chỉ có một mình tôi chạy vội lên xin Thầy Tám và bà Hai cho tôi sờ thử vết lõm trên đỉnh đầu bà.

Về lại chỗ ngồi, tôi cứ phân vân không biết số phận mình ra sao thì gần cuối chương trình Thầy Tám nhìn tôi nói: "Chị cũng vậy, có vết lõm trên đỉnh đầu, lên đây tôi chỉ cho."

Giật bắn người, tôi chạy lên bục giảng, quỳ xuống cạnh Thầy Tám chờ Thầy để ngón tay lên đỉnh đầu rồi để tay mình kế xem cái lõm có cùng một cỡ lõm của đầu bà Hai không.

Lần thứ nhì Đức Thầy Lương Sĩ Hằng đến Honolulu ở nhà ông Trần Văn Dũ.

Được biết ông Dũ là người thứ tư sau 3 ông tên Chỉ, Trân, Phát đã biết Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp từ bên Việt Nam, qua Hawaii tiếp tục âm thầm tu.

Cụ Chỉ là người cao tuổi nhất, có mấy người con trai cũng tiếp tục hành pháp, mà không muốn cho người ngoài biết. Cụ Trân có một con trai vẫn còn âm thầm tu theo cùng pháp Vô Vi hiện ở Đức. Ông Phát có con gái xuất gia theo Phật giáo, con trai tu tại gia. Trước khi mất, ông Phát biết giờ đi, tắm rửa sạch sẽ mặc quần áo trắng, nằm chờ và nói có 2 người đến đón đi.

Cụ Chỉ, cụ Trân và ông Trần Văn Dũ ra đi năm ngoài 80 tuổi.

Mấy năm cuối ông Dũ không thực hành Pháp Vô Vi nữa nên khi tôi gặp Thầy tám tại Đại Hội có chuyển lời ông Dũ Kính Thăm Thầy; Thầy hỏi ông Dũ nào ???

Về lại Honolulu, ông Dũ nghe chuyện xong nói: "Thầy Tám ở nhà tui mấy lần, lần thì một tuần, lần 2 tuần làm sao Thầy quên tui được ..."

Qua nhiều lần tự kiểm chứng, tôi nhận thấy nếu mình không tiếp tục thực hành, trụ Diễm trên đỉnh đầu, giữ Tâm thanh tịnh thì dù mình có trực tiếp gặp Thầy; Thầy cũng không nhìn.

Để hai tiệm Tóc cho cô thợ người Đại Hàn - Young - trông nom, tôi cùng cô Jean - người Đài Loan - đi gặp Thầy. Lần đầu tiên tôi được học trực tiếp với Đức Thầy Lương Sĩ Hằng pháp Soi Hồn và Xả Thiễn tại nhà ông Dũ để được khỏe, trẻ, đẹp - theo lời Thầy.

Được Đức Thầy tiếp và chỉ cho cách Soi Hồn và Xả Thiễn. Xoa bóp từ đầu đến chân mỗi động tác 36 lần; tôi vui mừng từ nay mình sẽ khỏe, trẻ, đẹp mãi. Cả hai chúng tôi vui cười ra vẻ sau khi gửi chút đỉnh tiền để trong bao đồ nhỏ.

Năm Đại Hội "Tình Trời Tận Độ" tại Hawaii, một buổi chiều tôi được đi bộ cùng Đức Thầy Lương Sĩ Hằng và một số bạn đạo ven biển. Mấy bạn đạo từ San Diego nhờ tôi hỏi Thầy tại sao sờ thú bên San Diego nổi tiếng nhất nước Mỹ, Thầy ở đó lâu mà Thầy không đi; qua Hawaii Thầy lại đi...

Thầy trả lời: “Tôi đi làm việc; sở thú có gì vui mà đi, toàn Hồn người bị nhốt trong xác thú. Có người làm nhiều tội, bị đầy mấy chục kiếp con khi mà chưa hết ...”

Người tu theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp tu lâu đủ để tự thấy thói hư tật xấu của chính mình mà còn có cơ hội ăn năn hối cải làm bù lại những lỗi lầm mình đã phạm lúc còn tại thế là điều may mắn nhất.

Lần nào đặt câu hỏi hay nói câu gì tôi cũng bị Thầy Tám la. Khi bạn đạo tại Hawaii hỏi Thầy về ăn chay; tôi tưởng mình ăn gà nhỏ thì ít tội nên khai ra là chỉ ăn gà nhỏ chấm muối tiêu chanh. Thầy nói: “... ác lắm, ăn gà giò không hà ...”

Mấy hôm sau tôi nằm mơ thấy mình ăn thịt, rồi ra gốc cây nôn.

Nhớ lại lần một bạn đạo tại Hawaii và tôi làm mọi người cười tại nhà mát của Thiền Viện Nhẫn Hòa.

Anh Khánh hỏi: “Thưa Thầy phân Phật có thói không?”

Thầy điềm tĩnh trả lời: “Còn ăn chất hữu cơ còn thói ...”

Ông Trần Đình Long hỏi tôi có gì thắc mắc không.

Bất ngờ, tôi chỉ nhớ hồi sáng trên đường niệm hành, dừng lại mấy cây to đọc những câu thơ của Đức Thầy Lương Sĩ Hằng được viết trên miếng gỗ treo trên thân cây; tôi hỏi: “Thưa Thầy mấy cây cổ thụ trăm năm có thành Tinh không ạ.”

Thầy ngạc nhiên, nhìn tôi: “Chị ra hỏi nó đi ... Chuyện mình mình không lo.”

Nghe tiếng ai cười khúc khích như tiếng mình đã cười anh Khánh lúc nãy, tôi mỉm cười ngồi im.

Thời gian trôi qua thật nhanh, năm 29 tuổi đặt chân đến Hạ Uy Di - nơi Đức Thầy Lương Sĩ Hằng nói Thầy qua đây để nghỉ ngơi nhiều hơn thuyết giảng, vì Thầy đã giảng nhiều rồi - nay tôi đã gần 70 tuổi.

Theo Thầy ra biển bao nhiêu lần, mà cho đến nay tôi không thể nào làm (một ngàn lần) giống Thầy động tác ngâm mình dưới nước; chấp tay trước ngực đưa thẳng ra phía trước, rẽ hai cánh tay phải qua phải, trái qua trái tốt cho Tim Phổi và bóp thịt ngực.

Lần Thầy Tám qua nhà tôi, Thầy chống tay lên cằm, ngồi gọn một góc ở ghế dài một lúc xong Thầy lên gác trước kiếng Vô Vi giải. Thầy giải trước nơi cậu Hoàng Sony đã làm lễ rửa chân cho gần mười

bạn đạo vô Hội Quần Tiên do cậu ấy đặt ra trong thời gian tôi bận làm việc tại tiệm tóc.

Mấy lần được gặp riêng Đức Thầy Lương Sĩ Hằng tôi đều hỏi Thầy về chuyện trong gia đình cần giải quyết. Câu trả lời của Đức Thầy cho thấy dù hỏi chuyện gì cũng vẫn phải chấp nhận phần thiệt thòi về mọi phương diện, chịu thua về mọi phương diện trong cuộc sống hàng ngày. Nhưng sau đó ta sẽ được thưởng, đền bù lại ngoài sự mong ước.

Khi tôi thưa với Thầy Tám là tôi buồn chồng vì ông ấy cứ giấu tiền và các thứ mua tại siêu thị cho con gái riêng. Thầy hỏi nếu tôi có con riêng, tôi có làm vậy không. Người ta có tình cha con, mình phải thương người ta hơn chứ.

Lần kế tiếp Đức Thầy Lương Sĩ Hằng ghé qua Hawaii trên đường du thuyết. Được tiễn Thầy ra phi trường, bạn đạo lần lượt chào Thầy về trước. Một mình tôi còn ngồi lại đến phút chót Thầy hỏi tôi: “... có chuyện gì không ???”

- “Dạ, dạ thưa Thầy con muốn ly dị chồng ...”

Thầy hỏi lý do tại sao ???

- “Thưa Thầy bạn bè nói ông chồng già hơn mà con ở với ông ấy từ năm 1968 đủ rồi. Bỏ ông ấy đi họ sẽ giới thiệu người trẻ giàu, không có con riêng...”

Thầy nghiêm nét mặt hỏi:

- “Ai đem chị qua đây ??? Ai cho chị du lịch thế giới ??? Mình có phải là con điểm không mà nói là đủ rồi. Chị mà bỏ chồng, chân chị sẽ lấm bùn. Bộ mình không già sao. Thấy người ta nằm trong hòm mới biết người đó là chồng mình.”

Nhớ lại dáng người và cả bộ quần áo mình mặc năm nào khi vái lạy Đức Thầy Lương Sĩ Hằng tại phi trường để gián tiếp vâng lời Thầy; tôi cảm thấy lạnh người vì nếu mình không được Thầy khuyên thì làm sao có tiền vào hàng tháng một nghìn rưỡi đô la đã mười chín năm; tiền hưu trí mỗi tháng hơn hai nghìn rưỡi đô la từ năm 62 tuổi.

Thầy Tám còn khuyên: “... một tuần 7 kiểu tóc còn muốn gì nữa. Mỗi ngày phải cạo tóc, không phải chờ đến Rằm mới cạo. Để tóc tạo Duyên, người ta theo mình ... nó không biết nó là ai nó làm mình khổ ... Bây giờ là thời gian thuận tiện nhất để tu.”

Lần cuối cùng Đức Thầy Lương Sĩ Hằng qua Honolulu, Hawaii không hiểu sao Thầy nhìn tôi rồi chỉ cách xoa bóp trên đầu 30 lần theo chiều kim đồng hồ và 30 lần ngược chiều kim đồng hồ để giúp phục hồi trí nhớ, đề phòng bệnh quên.

Bài học đầu tiên được Thầy Tám chỉ cách Soi Hồn, Xả Thiền. Bài học cuối Thầy chỉ cách duy trì trí nhớ ... chắc cho tôi khỏi quên hành Pháp.

Tôi thọ ơn Đức Thầy Lương Sĩ Hằng rất nhiều.

Mang ơn những người (*ông Dủ, cô B, cậu Liêm...*) đã tạo cơ hội, phương tiện đưa Thầy qua Hawaii, đến nhà tôi và hai tiệm tóc 5 lần.

Tôi cũng mang ơn cô Huệ Quý, bà Tám, cậu Dominique, cậu Minh Sơn đã cho tôi gặp Đức Thầy Lương Sĩ Hằng mấy lần tại nhà trong lòng kiếng bên Montreal trong những ngày cuối của Đức Thầy năm 2009.

Làm sao tôi quên được ánh mắt cảnh Thầy ngồi ăn cơm trong khi bao nhiêu bạn đạo ngồi chung quanh chờ.

Làm sao tôi quên được ánh mắt của Đức Thầy nhìn tôi, hỏi: “ ...đi về hả ...??? ” khi tôi được vào phòng Thầy: “ Con xin kính chào thầy con về lại Hawaii ”

Rồi tôi không về Hawaii sau đó mà ở lại California để chờ dự đám tang của Đức Thầy tại Montreal và lễ rải tro của Đức Thầy tại Boston.

Quý vị và các bạn có thấy Đức Thầy Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên đã làm gương, làm lợi cho bao nhiêu người nói chung và cho riêng cá nhân tôi quá nhiều Ân Huệ không ???

Kèm theo là những hình kỷ niệm được chụp chung với Đức Thầy Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên tại Honolulu, Hawaii.

Thầy thích ngồi dưới bóng mát gốc cây Đa tại Magic Island.

Xin chia sẻ với quý vị và các bạn một lần tất cả mọi chuyện để không còn nhớ hay quên nữa để trí nhớ chỉ còn: Thực Hành ba pháp: Pháp Luân Chiếu Minh, Pháp Luân Thường Chuyển, Soi Hồn - theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

*Đỗ thị Mát Enga
Hawaii 2013*



Tâm Sự với Đức Thầy

Vấn Đạo qua Internet

T/Đ LƯU ĐỘNG SYDNEY, ÚC

Anh TĐT

Hỏi: Kính thưa Thầy, xin Thầy minh luận cho chúng con biết về sự khác biệt khi tổ chức Đại Hội Vô Vi Quốc Tế tại Hotel và Thiền Viện ?

Đáp: Quan trọng là chỗ ăn, chỗ ngủ của bạn đạo phải có trật tự và vệ sinh.

Chị NA

Hỏi: Thưa Thầy lợi ích của phước báu là gì? Kính xin Thầy dạy bảo cho con được rõ, con kính tạ ơn Thầy.

Đáp: Phước báu là biết mình, sửa mình, nhiên hậu mới cảm thức được sự sống chung của càn khôn vũ trụ. Cảm thức được nguyên lý thì mới hành đúng - hành đúng sẽ tạo được phước cho chính mình. Không tham của đời, tinh thần phục vụ cao, sửa mình tiến hóa, đó là phước báu.

Anh N.M hỏi tiếp trong LEDWeekly 43:

Hỏi: Cảm ơn Thầy giải đáp câu hỏi cho con kỳ 43, Con còn tâm tối quá, nên xin được hỏi thêm:

Con cảm nhận được thanh tịnh trong lúc thiền nhưng không sao giải thích bằng lời được. Xin Thầy giảng rộng nghĩa hơn: Thanh tịnh là sao ?

Con Xin cảm ơn Thầy

Con, NM.

Đáp: Chiều sâu của thanh tịnh là vô cùng. Ngôn ngữ thế gian hạn hẹp làm sao giải thích được. Cho nên người đạo gọi là siêu, tức là bất khả luận bàn. Càng hành sẽ càng hiểu chiều sâu của thanh tịnh - bàn bạc về thanh tịnh thì thanh tịnh của Chư Phật sẽ ban chiếu dễ dãi hơn, tức là thanh tịnh làm việc, óc đời không ngờ được những gì của Trời sẽ làm và đang làm.

T/Đ TÚ THÔNG

Houston, TEXAS

anh MA

Hỏi: Kính thưa Thầy: Từ 3 giờ chiều đến 9 giờ tối là giờ âm; trong những giờ này con tập niệm Phật được không ?

Đáp: Được, tu lâu làm được.

T/Đ LƯU ĐỘNG TORONTO

CANADA

Hỏi: Kính bạch thầy con ngồi thiền bao lâu cũng không mỏi chân tay, nhưng chừng 1 tiếng hoặc hơn tâm con nổi loạn, không kìm hãm được, nên con phải xả thiền. Ngồi lâu hơn con thấy khó quá. Con niệm Phật hàng ngày, nhưng ngồi niệm Phật cũng không được lâu. Kính xin thầy mình giải cho con.

Đáp: Cần dày công niệm Phật và làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều thì mới giải được. Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai - lúc nhắm mắt tất cả sẽ ổn định theo chiều hướng phát triển đi lên nơi trung tim bộ đầu. Lên càng cao càng ngồi được lâu và thoải mái, mắt trong mắt sáng thì mới đúng đường.

Hỏi: Con rất nhiều nghiệp chướng, vì chồng con là người chơi bời hoang đàng, khi sống chung với con thường thiếu thương yêu gia đình, không hợp tác với con trên mọi vấn đề sinh sống và chưởi bới con luôn miệng. Kính xin thầy mình giải.

Đáp: Nghiệp mỗi người đều có từ tiền kiếp mang đến đây theo định luật của Trời Đất, nhân nào quả nấy, cần tu để tự tạo được sự nhàn nhac nhiên hậu mới giải được nghiệp chướng của chính mình và ảnh hưởng người kế tiếp. Sợ nghiệp thì không bao giờ giải được nghiệp, dân thân thực hành thì sẽ giải được nghiệp, hành đúng pháp, tin Trời Phật thì cuộc diện từ nội tâm cho đến hoàn cảnh sẽ được thay đổi trong trật tự. Mỗi mỗi đều phải dày công, không nên đặt sự tham muốn mà sẽ thất bại.

T/Đ THỨC TÂM

ADELAIDE - AUSTRALIA

Bạn đạo ĐVTH

Hỏi: Thưa Thầy, do đâu mà người tu lâu năm vẫn chưa dẹp bỏ được tự ái ?

Đáp: Vì ít đụng chạm. Muốn dẹp bỏ tự ái thì phải dân thân trực diện với mọi thử thách thì mới giải quyết được.

Hỏi: Người tu muốn lánh động tìm tịnh thì có thật sự đạt đến thanh tịnh không ? Cảm ơn Thầy.

Đáp: Người tu phải thực hành pháp môn khử trừ lưu thanh thường xuyên, tức là giải động thăng hoa về tịnh thì mới đúng đường. Luật là luật, không thể trốn tránh.

Bạn đạo NQM

Hỏi: Thưa Thầy, thượng kiếng Vô Vi trong văn phòng làm việc có được hay không ? Đa tạ Thầy.

Đáp: Nếu có lòng tôn kính thượng kính Vô Vi sẽ có hiệu lực bất cứ ở nơi nào.

Bạn đạo THT

Hỏi: Mới đây ở đại hội Las Vegas, thầy có giảng về đề tài PHẢI TRUNG VỚI PHÁP. Trước đây, Kim Thân Cha có giảng: Pháp chỉ là phương tiện về Trời, giống như chiếc thuyền dùng để qua sông, khi qua rồi thì không nên đem thuyền theo mãi. Như vậy phải hiểu chữ TRUNG như thế nào mới đúng nghĩa ? Kính tạ Thầy.

Đáp: Trung là có trước có sau, không phải khi không mà có. Phải hành nhiên hậu mới có. Tuy là phương tiện nhưng lòng trung tín của người hành đạo không quên ơn bất cứ một phương diện nào đã hỗ trợ cho chính họ. Cho nên người đạo luôn luôn khiêm nhường bất cứ ở hoàn cảnh nào, tạo cơ hội ảnh hưởng người kế tiếp.



Thi Ca của Đức Thầy

Montreal, ngày 25 tháng 1 năm 1980

PHỤ ÁI 3

Hồi tưởng Cha Lành tâm thức giác
Tĩnh tâm minh xét lý phân bàn
Chánh đường tâm đạo thanh đồng tiến
Tâm tưởng sự thành trí phát quang.

Phát quang chơn lý tự bàn
Tình thương cao đẹp Cha ban chơn tình
Khai thông phát triển do mình
Quy hình vạn trạng chơn tình bên trong
Điển khai mở xuất một vòng
Tự tông chơn giác lắng trong chơn tình
Xét đi xét lại một mình
Thanh tâm đạt pháp tự mình lấy lòng
Khoan hồng quảng đại thanh tông
Hòa đồng các giới muôn vòng triển khai
Tử sanh sanh tử an bài
Học rồi lại tiến tiến hoài không ngưng
Trí tâm dứt khoát vui mừng
Biết mình biết họ biết chừng nào đi
Đi vào thắng cảnh uy nghi
Nội tâm sẵn có thực thi đạo lành
Bền tâm vững chí thực hành
Tuy không mà có đạt thành vô vi
Không còn tạo cảnh sân si
Bình tâm hóa giải thân thì mới yên
Căn cơ sáng suốt nối liền
Hành trình học hỏi tùy duyên Phật Trời
Thế gian cha mẹ ở đời
Thiên đàng Trời Phật mở lời dạy tu.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

THIÊN ĐƯỜNG DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Hai Mươi Hai

LẠI DẠO CUNG BẮC HOA LẮNG NGHE

BẮC HOA ĐỂ QUÂN THUYẾT PHÁP

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 6 tháng 4 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Hạ nhật kham dung bách xích băng
Tâm vô quý lậu phong vân thừa
Đồ đao phóng hạ thân thành Phật
Mãn địa từ liên ngọc lộ ngưng.*

Dịch

Trăm thước băng cao nắng dễ tan
Cười mây dề gió sương muôn vàn
Buông đao đồ tể thân thành Phật
Khắp đất sen từ sương ngọc lan.

Tế Phật: Ngày hè dễ làm tan núi băng trăm thước, tâm lòng nhân ái chứa chan cũng có thể cảm hóa được sự thù hằn ích kỷ của người đời. Khi trong lòng dứt sạch được những nỗi băn khoăn lo lắng thì có thể ngao du khắp chốn. Buông bỏ đao đồ tể chuyên đâm chém, giết chóc, làm hại người, lo bồi dưỡng tâm địa từ bi không gian trá, khắp mặt đất nở đầy sen vàng, thì sương ngọc long lanh trên cánh lá sẽ tẩy rửa sạch đao đồ tể nhuốm máu, khôi phục lại được bộ mặt sáng sủa khi trước. Bữa nay ta lại hướng dẫn Dương Sinh dạo thăm phong cảnh kì diệu Bắc Hoa, trò ngoạn mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Đã tới cung Thủy Tinh Bắc Hoa, chúng ta mau tới lạy chào ra mắt đức Bắc Hoa Đế Quân tức

Thủy Tinh Tử, xin đức Thủy Lão hướng dẫn đi thăm phong cảnh tươi sáng Bắc Hoa để mở rộng tâm con mắt.

Dương Sinh: Hay lắm, khí tượng cung Bắc Hoa thật lạ lùng khác xa các nơi khác, tiết trời ở trần gian lúc này nóng nực, nhìn lại thân thể mình ở dương gian đầm mồ hôi, nhưng linh thể tới đây lại lạnh lẽo vô cùng... Đã tới phía trước cung, thấy có rất nhiều những vị đạo cao đức rộng, các vị đó đi đi lại lại, coi có vẻ rất nhàn nhã thanh thoi, khiến ai nhìn thấy cũng có cảm tình... Đệ tử Dương Sinh xin lạy chào ra mắt đức Đế Quân, bữa nay đệ tử theo thầy tới đây mong được đức Đế Quân ân ban lời vàng ngọc.

Đế Quân: Lành thay, Dương Sinh bữa nay lại tới nhà lạnh, không rõ có điều chi muốn chi giáo?

Dương Sinh: Thưa không dám, đức Đế Quân dạy như vậy khiến đệ tử lo lắng rằng đệ tử không thụ giáo nổi những điều đức Đế Quân sẽ chỉ dạy, còn không thì đức Đế Quân cũng muốn thử trí đệ tử.

Đế Quân: Nhà lạnh chẳng có chi quý báu, chỉ có chén nước trà lạnh mời khách, mong Dương Sinh không khách sáo dùng tạm.

Tế Phật: Đức Đế Quân ân ban cho Dương Sinh trà Thủy Tinh Bắc Hoa là thứ trà quý như nước cam lộ của Quán Âm Đại Sĩ, có phước lắm mới được thưởng thức loại trà kì diệu này, con chớ làm khách hãy uống mau đi mới thấy được hương vị lạ lùng.

Dương Sinh: Uống xong chén trà mát Thủy Tinh, cảm giác ban đầu thấy lạnh khắp mình, giống hệt như uống nước đá lạnh vậy, trong mát vô cùng.

Đế Quân: Trà này là tuyệt phẩm của Bắc Hoa có công dụng lọc máu để giải độc cùng trừ hỏa độc tính

tình trở nên hòa nhã, những ai ở dương gian sành uống trà đều biết là trà trồng trên núi cao giá lạnh mới là thứ trà cực quý, chỉ có loại trà ở trên đỉnh núi lạnh mới hấp thụ được linh khí của Thủy Tinh Bắc Hoa và giải độc trừ độc được mà thôi. Nên bữa nay Dương Sinh tới nhà lạnh Bắc Hoa chỉ có chén trà lạnh này mời khách đây thôi, lễ khinh tình ý trọng, xin chớ có chê.

Dương Sinh: Cảm tạ đức Đế Quân đã ân ban trà quý. Người quân tử điềm đạm như nước, đệ tử cảm thấy vị trà quả là đậm đà ngọt ngào hơn bất cứ thứ hương vị nào khác.

Đế Quân: Dương Sinh nói rất đúng, tặng một chén nước cho kẻ đang khát còn quý hơn cho vàng. Người đời đều tính toán từng li từng chút không chịu giúp đỡ kẻ khác, thứ khí chua lạnh ấy không được hoan nghênh vậy. Hi vọng người đời hãy chịu tốn một giọt mồ hôi để giúp đỡ kẻ khác, tin tưởng rằng sau cuộc đời, thân tâm mình sẽ được hưởng nhiều ơn phước. Kia hãy trông nước trong sạch chảy người người đều ưa, còn nước nhơ bẩn sát hại côn trùng chẳng ai dám gần. Muốn là kẻ “chết cứng” hay là người “sống mềm”? Phải chăng cái đó hoàn toàn tùy thuộc ở sự giữ kỷ tiền hay đem tiền bố thí cho người, vì bố thí không chỉ giúp đỡ kẻ khác mà còn giúp cho dòng tiền lưu thông, tránh khỏi trở thành tiền chết, sinh ra vì trùng có phương hại tới sức khỏe của chính bản thân. Người đời có lên tới được từng trời Thủy Tinh Ngũ Lão mới thấy được tinh thần của cuộc sống ban phát hết tiền tài, bởi vì giữ tiền là nô lệ, là quỷ thích tiền, quỷ ti tiện, những kẻ đó chỉ có một con đường duy nhất để đi, đó là con đường “tư hữu” dưới địa ngục mà thôi. Giờ đây tôi xin hướng dẫn Dương Sinh đi tham

quan thắng cảnh kì diệu Bắc Hoa để mở trí cho người đời.

Dương Sinh: Lời dạy của đức Lão Thủy mỗi câu đều hàm chứa chân lý siêu diệu vô cùng.

Đế Quân: Hãy theo tôi.

Dương Sinh: Đi theo sau đức Đế Quân giống như đi dưới bóng cây râm, khí mát ngập tràn. Các đạo sĩ qua lại thấy chúng tôi đều chào hỏi có cảm tình... Đi tới một nơi phía trước có một trái núi, dòng thác từ trên đỉnh đổ xuống giống như dải lụa buông lơ lửng cực kì mỹ lệ, âm thanh nổi lên bốn phía như tấu nhạc trời, phong cảnh đẹp để kì diệu biết bao, chẳng rõ có ngụ hảo ý gì chăng?

Đế Quân: Đó là ẩn chứng của những điều vừa mới trình bày, dòng suối đang tuôn chảy trong suốt tới đây, không mây may vương đục, nước chảy sóng gợn lẫn lẫn muôn màu muôn vẻ, lại còn phát ra âm thanh êm dịu như tiếng nhạc lời ca vô cùng tự do, tiêu dao và tự tại. Nhìn xuống thấy tôm cá bơi lội nhón nhơ quả là nước đã nuôi sống không biết bao nhiêu sinh mệnh. Dòng nước chảy phân kích thích tinh thần tiến thủ, đấu tranh để nhắc nhở người đời không được lười biếng và bất động, hãy học lấy tinh thần tự cường không mỏi mệt của nước chảy, có như vậy gân cốt của mình mới không ngay đơ bại絮, “tiền thủy” tức nước tiền, nước quý như tiền, ta có đem ứng dụng nó một cách linh hoạt mới có nhiều tiền giúp đỡ chúng sinh, nếu như đem dòng suối ngọt này phân phát ra cho mọi người cùng hưởng thì hẳn là công đức sẽ vô lượng vô biên.

Dương Sinh: Nước ngụ biết bao ý nghĩa cao sâu, hàm chứa tấm lòng quảng đại vô biên, công đức của đức Lão Thủy hiện thời thực quá lớn lao thay.

(còn tiếp)

